

Bản án số: 85/2021/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, TH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Huê – Giáo viên, cán bộ hưu trí Phường 10, Quận 8.
2. Bà Đặng Thu Vân – Cán bộ hưu trí Phường 5, Quận 8.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Th phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Th phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc H; sinh ngày 03/7/2002 tại: Th phố Hồ Chí Minh (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 02 tháng 07 ngày); nơi cư trú: 769/218A P.T.H, Phường B, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị Thanh H; tiền án, tiền sự: Không.

2. Lê Công Th; sinh ngày 13/12/2002 tại: Th phố Hồ Chí Minh (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 08 tháng 27 ngày); nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 728/20/7 P.T.H, Phường B, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 769/49 P.T.H, Phường B, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Trần Thị Mỹ Duyên; tiền án, tiền sự: Không.

3. Nguyễn Lê Huy H; sinh ngày 21/11/2002 tại: Th phố Hồ Chí Minh (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 9 tháng 19 ngày); nơi cư trú: 23/1/22 H.T.B (tên cũ: đường MS nối dài), Phường B, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ct và bà Lê Mai L; tiền án, tiền sự: Không.

4. Đặng Quang V; sinh ngày 20/02/2002 tại: Th phố Hồ Chí Minh (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 6 tháng 20 ngày); nơi cư trú: 194/30/7 B.M.T, Phường N, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Qu và bà Mai Thị S; tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H và Đặng Quang V đều tại ngoại. (có mặt)

- *Người bào chữa cho các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H và Đặng Quang V:* Bà Lê Thị Ngọc N – Luật sư Văn phòng Luật sư Trịnh Bá Thân, thuộc Đoàn Luật sư Th phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Bị hại:*

1. Em Nguyễn Hùng C, sinh ngày: 23/11/2004; nơi cư trú: 19L/13C N.S.L, Phường MB, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Ngọc L – là mẹ ruột. (vắng mặt)

2. Em Nguyễn Minh Q, sinh ngày: 22/12/2004; nơi cư trú: 237 P.H.C, Phường ML, Quận N, Th phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Có người đại diện hợp pháp là bà Tiêu Thị Bích Ch – là mẹ ruột. (có mặt)

3. Em Trần Trung T, sinh ngày: 02/10/2004; nơi cư trú: 690/17J1 N.D, Phường MH, Quận N, Th phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Ngọc Đ – là mẹ ruột. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V và Tống Th Đ có mối quan hệ bạn bè quen biết nhau từ trước do học chung trường Trung học cơ sở Chánh Hưng, Phường 5, Quận 8, Th phố Hồ Chí Minh.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 10/9/2019, H điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Dream, biển số 52L6-3XX6 chở em ruột là Trần Thị Cẩm Qu từ Trường phổ thông trung học Lương Văn Can (Phường 4, Quận 8) về nhà. Khi đi qua đầu đường số 18, Phường 4, Quận 8 thì H thấy Nguyễn Hùng C, Nguyễn Minh Q và Trần Trung T đang đứng tại đây. Lúc này, H cho rằng C nhìn đều H nên giữa C và H xảy ra mâu thuẫn cự cãi, thách thức lẫn nhau. H bực tức nên điều khiển xe gắn máy chở Qu về nhà tại Phường 4, Quận 8, sau đó H gọi điện thoại cho H và Th kể lại sự việc mâu thuẫn với nhóm của C, Q, T, đồng thời nhờ H, Th giúp và hẹn gặp nhau tại Đường số 16, Phường 4, Quận 8, lúc này, H đang đi cùng với Đặng Quang V.

Sau đó, H điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Dream đến trường Vàm Cỏ Đông, Phường 4, Quận 8 đón Th và chở Th đến Đường số 16 thì gặp Đ. Tại đây, Đ hỏi là đi đâu thì H trả lời là đi đánh nhau và Đ đề nghị H cho đi cùng, rồi lên xe của H chở cả ba đến

Đường số 16, cùng lúc này, H chở V đi tới. Khi vừa nhìn thấy H thì H nói là “đi đi” nên H chở V đi trước còn H chở Th, Đ đi theo sau. Khi đến bên hông nhà số 72 L.Q, Phường B, Quận T (công trình nhà đang xây dựng) thì H phát hiện nhóm C, Q, T đang đứng trước công công trình xây dựng, trên tay nhóm của C có cầm nón bảo hiểm nên H đã dừng xe lại. Riêng H và V do không biết mặt nhóm của C nên đã chạy lỏ qua một đoạn.

Lúc này, H và Th xuống xe đi đến chỗ của C, tay phải của H cầm 01 nón bảo hiểm và quan sát thấy trên bàn quầy bán sầu riêng gần đó có 01 con dao bằng sắt, mũi nhọn dài khoảng 08 cm, H dùng tay trái chụp lấy con dao trên để đánh nhau thì bị người phụ nữ bán sầu riêng đẩy tay H ra nên H không lấy được. Tiếp đó, H và C xông vào đánh nhau qua lại bằng nón bảo hiểm. Th thấy vậy định xông đến thì bị Q và T cản lại, vây đánh bằng tay và nón bảo hiểm. Trong lúc bị Q và T vây đánh, Th dùng tay trái chụp lấy con dao tách sầu riêng kê trên đấm vào người của T và Q nhiều nhất gây thương tích nhưng Q và T vẫn tiếp tục đánh Th. Một lúc sau, phát hiện Th có dao nên Q và T mới chạy qua cùng C đuổi đánh H bằng tay và nón bảo hiểm. Lúc này, H chở V quay lại thì thấy H đang bị C, Q, T vây đánh nên H chạy lại công trình xây dựng và nhặt 01 cây cừ tràm dài khoảng 60cm đuổi đánh nhóm của C để giải vây cho H. V dùng tay đấm vào lưng của T được 02, 03 cái nhưng không gây thương tích. H cầm cây cừ tràm đánh trúng đầu Q và C, làm C ngã xuống đất bất tỉnh. Thấy vậy, V điều khiển xe của H chở H, còn H điều khiển xe của H chở Th tẩu thoát.

Trên đường đi, Th và H đã ném bỏ con dao và cây cừ tràm xuống đường (không nhớ địa chỉ) nên không thu hồi được. Riêng Đ không tham gia đánh nhau và đã bỏ chạy đi đâu không rõ. Sau khi sự việc xảy ra, C, Q và T được đưa đến Bệnh viện Quận 8 cấp cứu. Sau đó, C và Q được chuyển đến Bệnh viện Nhi đồng 2 điều trị tiếp. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, chị Nguyễn Ngọc L (mẹ ruột của Nguyễn Hùng C) đã trình báo Công an Phường 5, Quận 8.

Qua truy xét, Công an Quận 8 lần lượt phát hiện và đưa Trần Quốc H, Nguyễn Lê Huy H và Đặng Quang V về trụ sở để làm việc. Đến ngày 08/6/2020, Lê Công Th đến Công an Quận 8 để đầu thú.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1123/TgT.19 ngày 11/12/2019, Trung tâm pháp y Th phố Hồ Chí Minh kết luận xác định thương tích của Nguyễn Hùng C như sau: “Chấn thương phần mềm vùng cằm trái gây sưng nề đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, tình trạng ổn định”, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0% (Không phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1146/TgT.19 ngày 17/12/2019, Trung tâm pháp y Th phố Hồ Chí Minh kết luận xác định thương tích của Nguyễn Minh Q như sau:

“- Bốn vết thương vùng lưng bả vai trái, trong đó có ít nhất một vết thâu ngực gây tràn khí màng phổi, tràn máu màng phổi, tràn khí dưới da Th ngực trái đã được đặt dẫn lưu màng phổi trái, khâu vết thương, hiện còn 04 sẹo lồi nhẹ, kích thước: 1,3 x 0,7 cm; 1,7 x 0,6 cm; 1,1 x 0,7 cm; 3,2 x 0,6 cm; 01 sẹo dẫn lưu lồi nhẹ tại vùng dưới nách trái kích thước 1,4 x 0,5 cm.

Vết thấu ngực có tỷ lệ 09% (Chín phần trăm), do vật sắc nhọn tác động gây ra, thương tích gây nguy hiểm Th mạng.

Vết không thấu ngực có tỉ lệ 02% (Hai phần trăm) mỗi vết, do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc tác động gây ra, thương tích không gây nguy hiểm Th mạng.

- Chấn thương đầu đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích.

Không đủ cơ sở xác định hung khí, chấn thương trên không gây nguy hiểm Th mạng.

Cộng lùi các tỉ lệ trên theo thông tư 20/2014/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 14,35%, làm tròn số sẽ là 14% (Mười bốn phần trăm).

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%”.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

- Em Nguyễn Minh Q và người đại diện hợp pháp là bà Tiêu Thị Bích Châu đã được gia đình các bị cáo bồi thường tổng số tiền 30.000.000 đồng và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Em Trần Trung T và người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp đã nhận được số tiền bồi thường là 10.000.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, T tự nguyện viết đơn từ chối giám định tỉ lệ thương tật và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nhóm của H.

- Em Nguyễn Hùng C và người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Ngọc L đã nhận được số tiền bồi thường là 10.000.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, C tự nguyện viết đơn bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với nhóm của H.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSQ8 ngày 05/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Th phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H và Đặng Quang V về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H và Đặng Quang V về tội “Cố ý gây thương tích”. Sau khi phân tích, đánh giá Th chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Quốc H), xử phạt bị cáo Trần Quốc H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Công Th từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015

(sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Huy H từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật; xử phạt bị cáo Đặng Quang V từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục H quả cho các bị hại. Các bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày quan điểm bào chữa như sau: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện Kiểm sát truy tố đối với các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cần xem xét để được khoan hồng như: Khi phạm tội, các bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức chưa đúng đắn. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi phạm tội các bị cáo còn là học sinh. Sau khi xảy ra vụ án, gia đình các bị hại cũng đã nhận bồi thường thiệt hại và đều có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình gây ra. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và giáo dục đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 10/9/2019, tại bên hông nhà số 72 Lê Qu, Phường 4, Quận 8, Th phố Hồ Chí Minh (công trình nhà đang xây dựng), các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V cùng có hành vi gây thương tích cho các bị hại Nguyễn Hùng C, Nguyễn Minh Q và Trần Trung T; trong đó, gây thương tích cho bị hại Nguyễn Minh Q với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 14%.

Các bị hại là người dưới 16 tuổi, khi thực hiện hành vi, bị cáo Th sử dụng con dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, đây là các trường hợp định khung tăng nặng của tội “Cố ý gây thương tích”.

[3] Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Cố ý gây thương tích” như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

....

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...”

[4] Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, cùng cố ý thực hiện hành vi gây thương tích nên phải chịu trách nhiệm chung đối với toàn bộ H quả do hành vi cùng gây ra. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V đã đủ yếu tố cấu Th tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với Th chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội, bị cáo Th chủ động ra đầu thú. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, các bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm từ gia đình bị cáo. Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đồng thời, các bị hại có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Khi phạm tội, các bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Xét các bị cáo phạm tội có Th chất đồng phạm nhưng chỉ mang Th nhất thời, giản đơn. Bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê, xúi giục các bị cáo còn lại phạm tội. Bị cáo Th là người trực tiếp dùng dao gây thương tích cho bị hại Q; các bị cáo H, V có vai trò giúp sức. Như vậy, hành vi của bị cáo H và Th có mức độ và Th chất nguy hiểm hơn hành vi, vai trò của bị cáo H và V. Do đó, khi xem xét, quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét quyết định hình phạt phù hợp với Th chất, vai trò của từng bị cáo.

[8] Bị cáo H có hành vi rủ rê, xúi giục các bị cáo khác là người dưới 18 tuổi tham gia phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[9] Xét vai trò, Th chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, cần thiết phải cách ly các bị cáo H, Th ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[10] Các bị cáo Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V phạm tội với vai trò là đồng phạm giúp sức, mức độ nguy hiểm thấp hơn hai bị cáo H và Th. Bị cáo H và V phạm tội do bị rủ rê, xúi giục. Các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần phải bắt bị cáo H và V chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[11] Lời bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận. Đối với đề nghị cho các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th được hưởng án treo là chưa đủ cơ sở, không phù hợp với Th chất, vai trò của các bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với Tổng Th Đ, qua xác minh được hiện không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại các điều 23, 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Quốc H).

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Công Th 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Huy H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 8, Th phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8, Th phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên; thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Trần Quốc H, Lê Công Th, Nguyễn Lê Huy H, Đặng Quang V nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, Th kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, Th từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích về chế định án treo cho các bị cáo Nguyễn Lê Huy H và Đặng Quang V.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

Nguyễn Thị Phúc